

*

Số 112-NQ/ĐU

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2020

NGHỊ QUYẾT CHUYÊN ĐỀ
Về tăng cường xây dựng chương trình đào tạo và tuyển sinh
đáp ứng nhu cầu xã hội

I. TÌNH HÌNH VÀ NGUYÊN NHÂN

Trong thời gian tới, cùng với những thuận lợi, Trường Đại học Mỏ - Địa chất sẽ phải vượt qua nhiều khó khăn, thách thức. Đó là cơ cấu của một ĐẠI HỌC ĐỊNH HƯỚNG NGHIÊN CỨU chưa được định hình. Các đơn vị dịch vụ khoa học - công nghệ, sản xuất thử nghiệm, thương mại hóa sản phẩm khoa học - công nghệ và sở hữu trí tuệ còn hạn chế. Số lượng cán bộ khoa học có khả năng hội nhập quốc tế chưa nhiều, chưa đáp ứng được đầy đủ yêu cầu đào tạo chất lượng cao. Nguồn lực tài chính và cơ sở hạ tầng chưa đáp ứng được yêu cầu cho các hoạt động giảng dạy và nghiên cứu theo tiêu chuẩn chất lượng cao. Chính sách ưu tiên đầu tư của Nhà nước cho các trường đại học có xu hướng giảm để phát huy quyền tự chủ của các trường đại học cũng là một thách thức mà Nhà trường phải vượt qua để có thể biến thách thức thành cơ hội phát triển.

Sự dịch chuyển mạnh mẽ cơ cấu lao động do những biến đổi nhanh chóng của nhu cầu xã hội đòi hỏi phải chuyển dịch nhanh cơ cấu đào tạo, đặc biệt là xây dựng và nâng cao chất lượng các chương trình đào tạo đáp ứng nhu cầu xã hội và hội nhập quốc tế. Sự mở rộng hệ thống các trường đại học và gia tăng mạnh mẽ quy mô đào tạo của mạng lưới các trường đại học dẫn tới sự cạnh tranh giáo dục ngày càng lớn dẫn tới hậu quả là trường nào chậm chuyển đổi cơ cấu và chất lượng kém sẽ bị loại trừ. Sự kém hấp dẫn của ngành nghề truyền thống đối với người học và đãi ngộ chưa thực sự hấp dẫn đối với nguồn nhân lực được đào tạo, làm cho việc tuyển sinh và đào tạo ngày càng khó khăn. Những hạn chế về cơ sở vật chất phục vụ đào tạo và nghiên cứu khoa học làm giảm chất lượng đào tạo và tính cạnh tranh của Nhà trường đối với các cơ sở giáo dục đại học khác, khó thu hút được người học. Sự chậm trễ trong sự thay đổi tư duy, cải tiến chương trình, điều chỉnh chính sách và thay đổi chương trình, phương thức đào tạo và mở rộng ngành nghề đào tạo thích ứng với

sự thay đổi mạnh mẽ của khoa học - công nghệ, trong đó có cách mạng công nghiệp 4.0 đã ảnh hưởng lớn tới công tác tuyển sinh, đào tạo và nghiên cứu khoa học của Nhà trường. Khả năng kết nối và liên kết quốc tế còn hạn chế dẫn tới sự tụt hậu về hội nhập quốc tế, lạc hậu về chương trình đào tạo và kém hấp dẫn đối với thị trường đào tạo. Làn sóng tự chủ đại học và xu thế liên kết, sáp nhập và giải thể các trường đại học là thách thức to lớn đối với Nhà trường.

Nếu không có sự thay đổi nhanh chóng, trong đó có việc hoạch định một chiến lược phát triển mới của Nhà trường, chuẩn bị tâm thế và cơ sở kiến thức cho việc tự chủ đại học, xây dựng và hoàn thiện hệ thống quy chế đồng bộ để điều chỉnh các hoạt động quản trị Nhà trường, tinh giản và nâng cao chất lượng của đội ngũ cán bộ, giảng viên; đa dạng cơ cấu đào tạo và nâng cao chất lượng đào tạo, *đặc biệt là việc xây dựng các chương trình đào tạo đáp ứng nhu cầu xã hội và hội nhập quốc tế cũng như công tác tuyển sinh* thì Nhà trường khó có thể chuyển mình nhanh chóng theo xu thế của xã hội và đáp ứng được nhu cầu thực tế.

II. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO, MỤC TIÊU VÀ NỘI DUNG

1. Quan điểm chỉ đạo

1.1. Trường Đại học Mở - Địa chất trở thành trung tâm đào tạo đa ngành, đa lĩnh vực; đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng, phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế của đất nước.

1.2. Cơ cấu ngành nghề đào tạo phù hợp với thế mạnh của Trường Đại học Mở - Địa chất và yêu cầu phát triển đất nước cũng như nhu cầu của xã hội. Các khoa học cơ bản, liên ngành, xuyên ngành, kỹ thuật và công nghệ tiên tiến được ưu tiên phát triển chất lượng cao.

1.3. Các chương trình đào tạo được kiểm định chất lượng quốc gia và khu vực. Sinh viên tốt nghiệp có thể làm việc hoặc tiếp tục học tập, nghiên cứu ở bất cứ nơi nào trong nước và quốc tế.

1.4. Thành lập một doanh nghiệp nghiên cứu trong Trường, huy động các nguồn lực nghiên cứu của cơ sở, gắn kết với nhu cầu nghiên cứu của doanh nghiệp, kết hợp được tư duy đại học và tư duy doanh nghiệp.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu tổng quát

Trường Đại học Mở - Địa chất trở thành cơ sở giáo dục đại học tự chủ, tiến tới tự chủ hoàn toàn vào năm 2030; có bước đột phá về chất lượng, hiệu quả đào tạo và nghiên cứu khoa học; có lộ trình cụ thể và thực hiện những bước đi đầu tiên để phát triển Trường Đại học Mở - Địa chất thành đại học định hướng nghiên cứu vào năm 2030 theo hướng đa ngành, đa lĩnh vực, đạt trình độ ngang tầm các nước tiên tiến trong khu vực và hội nhập quốc tế.

2.2. Mục tiêu cụ thể

(1) Từ năm 2020 đến năm 2021:

- *Đối với đào tạo đại học:* Rà soát đội ngũ cán bộ giảng dạy, tái cơ cấu để xây dựng các ngành đào tạo trình độ đại học phù hợp với nhu cầu xã hội và hội nhập quốc tế đáp ứng nhu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4 và công cuộc chuyển đổi số của đất nước.

- *Đối với đào tạo sau đại học:* Ưu tiên tập trung vào xây dựng ngành đào tạo trình độ tiến sĩ Kỹ thuật hóa học, đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Kỹ thuật xây dựng, liên kết đào tạo thạc sĩ ngành Quản lý kinh tế với Trường Đại học Yuan Ze của Đài Loan (Trung Quốc).

(2) Từ năm 2021 đến năm 2022: Tiếp tục tái cơ cấu, xây dựng các chương trình đào tạo trình độ đại học theo nhu cầu xã hội. Xây dựng các chương trình đào tạo chất lượng cao, chương trình ngành Kỹ thuật dầu khí theo hình thức 2+2 với trường đại học của Mỹ. Tăng cường phát triển chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ theo định hướng nghiên cứu đã được xây dựng và đảm bảo tỷ lệ ngành đào tạo trình độ thạc sĩ, tiến sĩ so với tổng số ngành đào tạo được cấp bằng từ 60% trở lên (*Xem phụ lục*).

(3) Xây dựng đại học số: Hoạt động của giảng viên, sinh viên thực hiện trên môi trường số từ năm 2025.

(4) Tăng cường đào tạo lại và đào tạo nâng cao: Nghiên cứu để thành lập bộ phận giải quyết nhu cầu học bằng các nền tảng công nghệ, xây dựng các khoá học trực tuyến MOOC (Massive Open Online Course) được cá nhân hoá cho nhiều đối tượng người học và mở rộng ra toàn xã hội.

(5) Chia sẻ nguồn lực với doanh nghiệp: Biến "không thành có".

(6) *Tăng cường công tác tuyển sinh*: Làm rõ và đẩy mạnh vai trò của Nhà trường - Viện - Doanh nghiệp trong công tác phối hợp tuyển sinh.

3. Nội dung

3.1. Rà soát đội ngũ cán bộ, cơ sở vật chất để tái cơ cấu theo cấu trúc ngành, liên ngành phù hợp với nhu cầu xã hội và hội nhập quốc tế.

3.2. Tăng cường xây dựng các chương trình đào tạo theo nhu cầu xã hội; phát triển các chương trình đào tạo, phát triển ngành, chuyên ngành đạt chuẩn khu vực và quốc tế; xây dựng một số ngành đào tạo mũi nhọn, chất lượng cao, liên kết quốc tế đáp ứng nhu cầu cấp thiết về nguồn nhân lực trong bối cảnh hội nhập.

3.3. Rà soát, điều chỉnh chương trình đào tạo, đề cương chi tiết các học phần, bảo đảm tính phù hợp, hiện đại và hội nhập, có sự liên thông theo ngành, nhóm ngành với các chương trình đào tạo trong cùng trình độ và giữa các trình độ trong cùng một ngành của Nhà trường, đáp ứng nhu cầu của người học, của xã hội, đáp ứng chuẩn đầu ra và hội nhập khu vực; tăng cường thực hành, thực tập, nâng cao kỹ năng nghề nghiệp và kỹ năng sống cho người học.

3.4. Thường xuyên rà soát, chỉnh sửa quy chế đào tạo cho phù hợp với thực tiễn đào tạo. Chuẩn hóa chương trình đào tạo thạc sĩ và tiến sĩ; nâng cao chất lượng đồ án tốt nghiệp, luận văn thạc sĩ, luận án tiến sĩ.

3.4. Rà soát mức độ đáp ứng giáo trình của các học phần, đẩy mạnh xây dựng các bài giảng E-learning và cơ chế hỗ trợ phù hợp công tác biên soạn giáo trình, sách chuyên khảo.

3.5. Gắn nghiên cứu khoa học với đào tạo nguồn nhân lực, chuyển giao công nghệ, phục vụ sản xuất phù hợp với ngành nghề đào tạo của Trường.

3.6. Từng bước nâng cao chất lượng tuyển sinh, đặc biệt đối với một số ngành đang được xã hội quan tâm.

3.7. Nghiên cứu, triển khai hình thức liên kết đào tạo đại học, sau đại học với các trường cao đẳng, cao đẳng nghề, thông qua các dự án, chương trình phát triển nhân lực cho các tỉnh theo các chương trình của Chính phủ. Đồng thời phát triển mô hình đào tạo các chuyên đề bồi dưỡng nghiệp vụ theo địa chỉ hoặc đặt hàng từ các tổ chức ngoài trường, doanh nghiệp, địa phương; nghiên cứu phương thức đào tạo từ xa phù hợp.

3.8. Tăng cường phát triển chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ theo định

hướng nghiên cứu.

3.9. Phối hợp với các Viện và Doanh nghiệp trong công tác ngành, nghề, sử dụng lao động sau đào tạo để thực hiện công tác tuyển sinh.

3.10. Phát triển mô hình mở: chia sẻ nguồn lực với doanh nghiệp.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Đẩy mạnh công tác nghiên cứu, khảo sát cơ cấu, đặc điểm của thị trường lao động; gắn đào tạo theo nhu cầu xã hội; xây dựng các chương trình đào tạo chất lượng cao; lập kế hoạch giảng dạy và học tập cho các ngành đào tạo của Nhà trường với các chức năng, nhiệm vụ cụ thể và rõ ràng.

2. Tăng cường tiếp nhận các chương trình đào tạo tiên tiến của các nước phát triển; phát triển các chương trình đào tạo liên kết quốc tế; xây dựng và phát triển các chương trình đào tạo liên ngành, mũi nhọn, có nhu cầu xã hội cao và những lĩnh vực khoa học mới.

3. Áp dụng triệt để và đồng bộ công nghệ thông tin trong quản lý đào tạo; tăng cường cơ sở vật chất cho công tác đào tạo.

4. Gắn nghiên cứu khoa học với đào tạo nguồn nhân lực, chuyển giao công nghệ, phục vụ sản xuất phù hợp với ngành nghề đào tạo của Trường.

5. Xây dựng môi trường, cơ chế, thủ tục và chính sách phù hợp để phát triển quan hệ hợp tác với các đối tác chiến lược trong và ngoài nước trên nguyên tắc các bên cùng có lợi, thu hút các nguồn lực để phát triển; mở rộng việc mời giảng viên và nhà khoa học nước ngoài đến giảng dạy và trao đổi khoa học tại trường; tăng cường hợp tác, thúc đẩy việc mở rộng các hợp tác song phương và đa phương với các tổ chức quốc tế và trường đại học quốc tế; tiếp nhận chuyển giao công nghệ tiên tiến của thế giới nhằm nâng cao tiềm lực khoa học và đào tạo của trường.

6. Tăng cường hoạt động tuyên truyền, quảng bá hình ảnh Nhà trường, đẩy mạnh hoạt động tư vấn tuyển sinh trong nước và quốc tế tới các nước trong khu vực thông qua nhiều hình thức như tuyên truyền trực tiếp, từng bước nâng cao vị thế của Nhà trường như là điểm đến của các nhà khoa học và giảng viên, sinh viên quốc tế.

7. Tạo cơ chế hợp lý để tạo điều kiện về nguồn lực cho công tác tư vấn, hướng nghiệp và hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp đến từng đơn vị trong toàn trường; xây dựng cơ sở vật chất, tạo không gian cho các hoạt động khởi nghiệp, sáng tạo của sinh viên.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đảng uỷ giao nhiệm vụ cho các Đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc tổ chức quán triệt sâu rộng Nghị quyết của chuyên đề này đến mỗi cán bộ, đảng viên thuộc đơn vị mình phụ trách; cụ thể hoá Nghị quyết và các chương trình công tác của Đảng uỷ bằng các kế hoạch, đề án công tác của đơn vị và đề xuất các giải pháp thực hiện hợp lý, hiệu quả.

2. Ban chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ 2020-2025 giao nhiệm vụ cho Hội đồng Trường, Ban giám hiệu, Công đoàn, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên, Hội Cựu chiến binh trường, Hội Cựu Giáo giáo chức và các tổ chức chính trị - xã hội của Trường cụ thể hoá Nghị quyết của chuyên đề thành các chương trình, kế hoạch công tác và tổ chức thực hiện thành công Nghị quyết này.

3. Hằng năm, Đảng uỷ tổ chức kiểm tra, tổng kết, phân tích đánh giá việc thực hiện các nội dung của Nghị quyết.

Nơi nhận:

- Các Đảng uỷ viên Trường,
- HĐT, BGH, CĐ, ĐTN, HCCB, HCGC,
- Các ĐBBP, các chi bộ,
- E-OFFICE
- Lưu VPĐĐ.



**T/M ĐẢNG ỦY
BÍ THƯ**

Trần Xuân Trường

PHỤ LỤC MỞ NGÀNH/CHUYÊN NGÀNH
GIAI ĐOẠN 2020-2025

(kèm theo Nghị quyết số 112-NQ/ĐU ngày 30/12/2020 của Đảng ủy Trường)

Hệ đại học (Chương trình thường)

TT	NGÀNH/ CHUYÊN NGÀNH	NĂM
1	An toàn và vệ sinh lao động	2021
2	Công nghệ hóa dược	2021
3	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	2021
4	Du lịch địa chất	2021
5	Khoa học dữ liệu	2021
6	Khoa học vật liệu và công nghệ nano	2021
7	Kỹ thuật Cơ điện tử	2021
8	Kỹ thuật Cơ khí động lực	2021
9	Kỹ thuật Ô tô	2021
10	Kỹ thuật Tài nguyên nước	2021
11	Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	2021
12	Luật Kinh tế	2021
13	Ngọc học và chế tác đá quý	2021
14	Quản lý công nghiệp	2021
15	Quản lý tài nguyên và môi trường	2021
16	Robot và Trí tuệ nhân tạo	2021
17	Xây dựng công trình ngầm thành phố và hệ thống tàu điện ngầm	2021

18	<i>Chuyên ngành Công trình dầu khí</i>	2021
19	<i>Chuyên ngành Địa vật lý đô thị</i>	2021
20	<i>Chuyên ngành Khai thác hầm lò</i>	2021
21	<i>Chuyên ngành Kỹ thuật Polyme</i>	2021
22	<i>Chuyên ngành Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng</i>	2021
23	<i>Chuyên ngành Marketing và truyền thông</i>	2021
24	Công nghệ hóa sinh	2022
25	Công nghệ khí	2022
26	Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng	2022
27	Công nghệ kỹ thuật môi trường	2022
28	Khoa học vật liệu và công nghệ nano	2022
29	Kỹ thuật tái chế và quản lý phế thải	2022
30	Môi trường và an toàn lao động	2022
31	Kỹ thuật điện- tự động (song ngành)	2022
32	Ngôn ngữ Anh	2022
33	Quản lý phát triển đô thị và bất động sản	2022
34	Quản lý xây dựng	2022
35	Xây dựng công trình ngầm	2022
36	<i>Chuyên ngành Kinh tế xây dựng</i>	2022
37	<i>Chuyên ngành Kỹ thuật Hóa sinh</i>	2022
38	<i>Chuyên ngành Kỹ thuật Vật liệu</i>	2022
39	<i>Chuyên ngành Phân tích kinh doanh</i>	2022

40	<i>Chuyên ngành</i> Quản lý phát triển mỏ dầu khí	2022
41	<i>Chuyên ngành</i> Tin học xây dựng	2022
42	Công nghệ kỹ thuật VLXD	2023
43	Khoa học môi trường	2023
44	Năng lượng và trí tuệ nhân tạo	2023
45	Quản lý biển đảo và đới bờ	2023
46	Quản lý đô thị	2023
47	Quản lý năng lượng	2023
48	Quản lý rủi ro thiên tai	2023
49	<i>Chuyên ngành</i> Hóa tính toán và mô phỏng	2023
50	Kỹ thuật nhiệt	2024
51	Logistic và quản lý chuỗi cung ứng	2024
52	Marketing	2024
53	Thương mại điện tử	2024
54	Hệ thống thông tin	2025
55	Khoa học máy tính	2025
56	Kỹ thuật an toàn công trình	2025
57	Kỹ thuật phần mềm	2025
58	Kỹ thuật vật liệu	2025
59	Mạng máy tính và truyền thông	2025
60	Quản trị du lịch	2025
61	<i>Chuyên ngành</i> Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025

Hệ đại học (Chất lượng cao)

TT	Ngành/ Chuyên ngành	Năm
1	Công nghệ thông tin	2021
2	Kỹ thuật dầu khí	2021
3	Kế toán	2022
4	Kỹ thuật mỏ	2022
5	Kỹ thuật trắc địa - bản đồ	2023
6	Quản lý xây dựng	2023
7	Chuyên ngành Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp	2023
8	An toàn và vệ sinh lao động	2024
9	Công nghệ kỹ thuật hóa học	2025
10	Khoa học dữ liệu	2025
11	Khoa học máy tính	2025

Sau đại học

TT	Ngành/ Chuyên ngành	Năm	Hệ
1	Kỹ thuật môi trường	2021	Tiến sĩ
2	Bản đồ, viễn thám và hệ thông tin địa lý	2021	Tiến sĩ
3	Kỹ thuật Xây dựng	2021	Thạc sĩ
4	Kỹ thuật ô tô	2022	Thạc sĩ
5	Kỹ thuật Cơ khí động lực	2022	Thạc sĩ
6	Kỹ thuật Cơ điện tử	2022	Tiến sĩ
7	Kỹ thuật ô tô	2022	Tiến sĩ
8	Kỹ thuật hóa học	2022	Tiến sĩ
9	Kỹ thuật xây dựng công trình ngầm	2022	Tiến sĩ
10	Công nghệ thông tin	2023	Thạc sĩ
11	Quản lý công nghiệp	2023	Thạc sĩ
12	Quản lý đất đai	2023	Tiến sĩ
13	Kỹ thuật Cơ điện tử	2024	Thạc sĩ
14	Tìm kiếm thăm dò dầu khí	2024	Thạc sĩ
15	Kế toán	2024	Thạc sĩ
16	Quản trị kinh doanh	2024	Thạc sĩ
17	Quản lý tài nguyên và môi trường	2024	Thạc sĩ
18	Môi trường và an toàn lao động	2024	Thạc sĩ
19	Quản lý xây dựng	2024	Thạc sĩ

20	Công nghệ thông tin	2025	Tiến sĩ
21	Quản trị kinh doanh	2025	Tiến sĩ
22	Kỹ thuật Cơ khí động lực	2025	Tiến sĩ
23	Địa kỹ thuật xây dựng	2025	Thạc sĩ
24	Quản lý tài nguyên thiên nhiên	2025	Thạc sĩ
25	Kỹ thuật Tài nguyên nước	2025	Thạc sĩ
26	Kỹ thuật tài nguyên nước	2025	Tiến sĩ
27	Kỹ thuật tái chế và quản lý phế thải	2025	Thạc sĩ
28	An toàn và vệ sinh lao động	2025	Thạc sĩ
29	Kỹ thuật vật liệu	2025	Thạc sĩ
30	Quản lý rủi ro thiên tai	2025	Thạc sĩ
31	Quản lý phát triển đô thị và bất động sản	2025	Thạc sĩ